

Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ

TP Hoà Bình, ngày 01 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 1 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Dương Thị Th, sinh năm 1967

- *Bị đơn*: Ông Ngô Quang L, sinh năm 1965

Đều cư trú tại: Tổ 19, phường T, Thành phố H, tỉnh B.

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 2 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị Th và ông Ngô Quang L

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Dương Thị Th và ông Ngô Quang L tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Ngô Quang N sinh năm 1992 (đã trưởng thành) và Ngô Quang B sinh ngày 23/8/2000. Bà Th và ông L thỏa thuận

giao con chung là Ngô Quang B cho bà Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Th chưa yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung. Ông L được tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi bà Th yêu cầu. Ông L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Bà Th, ông L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Th, ông L đều xác nhận không có

- *Về án phí*: bà Dương Thị Th tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Th đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0003323 ngày 02/01/2018 của THADS Thành phố B được đối trừ và được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Các đương sự*
- *VKSNDTP*
- *UBND phường Đ*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đinh Thị Ngọc Hà